TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NL** **TỈNH TH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2024/QĐCNHGT- DS	*NL, ngày 29 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ khoản 1 Điều 275; Điều 280; Điều 357; Điều 463; Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của anh Đỗ Việt A và bà Lê Thị V, ông Nguyễn Văn S.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đề ngày 01 tháng 7 năm 2024 của anh Đỗ Việt A và Công ty TNHH TPS: Người đại diện theo pháp luật là bà Lê Thị V, ông Nguyễn Văn S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 7 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Anh Đỗ Việt A, sinh năm: 1970.

Địa chỉ: 01/47 Thành Công, phường ĐT, thành phố TH, tỉnh TH.

+ Người bị kiện:

Công ty TNHH TPS.

Địa chỉ: Khu núi đội S, xã CT, huyện NL, tỉnh TH.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị V - Chức vụ: Giám đốc Công ty.

Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1971. (Chồng của bà Lê Thị V).

Cùng địa chỉ: Khu núi đội S, xã CT, huyện NL, tỉnh TH.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 7 năm 2024, có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

Công ty TNHH TPS, người đại diện theo pháp luật là bà Lê Thị V và ông Nguyễn Văn S trả cho anh Đỗ Việt A số tiền gốc và lãi còn lại theo giấy vay tiền ngày 02//6/2017 với tổng số tiền là 29.500.000.000đ *(Hai mươi chín tỷ, năm trăm triệu đồng)*; Trong đó tiền gốc 18.000.000.000đ *(Mười tám tỷ đồng)*; Tiền lãi 11.500.000.000đ *(Mười một tỷ năm trăm triệu đồng).*

Kể từ ngày anh Đỗ Việt A có đơn yêu cầu thi hành án và Chi cục thi hành án ra Quyết định thi hành án. Nếu người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH TPS là bà Lê Thị V và ông Nguyễn Văn S không trả đủ số tiền cho anh Đỗ Việt A, thì hàng tháng bà V và ông S còn phải chịu khoản tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện NL;
- Chi cục THADS huyện NL;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Xuân vinh